

Số: 05/2018/QĐ-TA

T S, ngày 28 tháng 08 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T S, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

1. *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp:* Ông Ngô Xuân Hà.
2. *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp:* Bà Đàm Thu Hường.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở, Toà án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2018/QĐ-TA, ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với:

- + **Phạm T S**- Sinh năm 1992 (có mặt tại phiên họp).
- + HKTT: Khu phố H Q V, phường Đ N, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.
- + Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Không. Con bà: Phạm T G, sinh năm 1947.
- + Tiền án: Chưa có.
- + Tiền sự:
 - Ngày 26/3/2018 bị Chủ tịch UBND phường Đ N ra Quyết định số 17/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 26/3/2018 đến ngày 26/6/2018. S đã chấp hành xong quyết định.
 - Ngày 27/6/2018 bị Công an phường Đ N lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xâm hại sức khỏe thành viên trong gia đình*” bằng hình thức phạt tiền là 1.250.000đ theo quy định tại khoản 1, Điều 49, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.
 - Ngày 03/7/2018 bị Công an phường Đ N lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xâm hại sức khỏe thành viên trong gia đình*” bằng hình thức phạt tiền là 1.750.000đ theo quy định tại điểm a khoản 2, Điều 49, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.
 - Ngày 18/7/2018 bị Công an phường Đ N lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời đề nghị Chủ tịch UBND phường Đ N lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa S vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng.

+ Phiên họp còn có sự tham gia của:

1. Đại diện VKSND thị xã T S tham gia phiên họp: Ông Hoàng Văn Hồng - Chức vụ: Kiểm sát viên (có mặt).
2. Đại diện cơ quan đề nghị: Công an thị xã T S do ông Hoàng Văn Dũng - Chức vụ: Cán bộ đội CSĐTTP về TTXH được ủy quyền đại diện (có mặt).
3. Đại diện UBND phường Đ N và Công an phường Đ N do ông Nguyễn Gia Hiệu - Chức vụ: Phó trưởng Công an phường đại diện (có mặt).

NHẬN THẤY:

Phạm Trường S, sinh năm 1992; trú tại: Khu phố H Q V, phường Đ N, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 20/3/2018, S bị Công an phường Đ N lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt Cảnh cáo và lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND phường Đ N ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường. Ngày 26/3/2018, S bị Chủ tịch UBND phường Đ N ra Quyết định số 17/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 26/3/2018 đến ngày 26/6/2018.

Sau khi chấp hành biện pháp giáo dục tại phường xong, S không tiến bộ mà tiếp tục có những hành vi vi phạm sau:

+ **Vụ thứ nhất:** Ngày 26/6/2018 do không có tiền tiêu sai cá nhân, S có xin mẹ là bà Phạm T G tiền nhưng bà G không cho, S bực tức liền dùng tay phải đâm hai đến ba cái vào lưng bà G. Công an phường đã xác minh làm rõ hành vi của S, đề nghị bà G đi khám nghiệm thương tích để làm căn cứ giải quyết nhưng do thương tích nhẹ nên bà G không đi khám và có đơn từ chối giám định thương tích. Ngày 27/6/2018, S bị Công an phường Đ N lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xâm hại sức khỏe thành viên trong gia đình*” bằng hình thức phạt tiền là 1.250.000đ theo quy định tại khoản 1, Điều 49, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

+ **Vụ thứ hai:** Ngày 02/7/2018 do không có tiền tiêu sai nên Phạm T S tiếp tục xin mẹ là bà Phạm T G tiền nhưng bà G không cho, S bực tức lấy chiếc tô vít màu trắng, dài 18 cm cầm bằng tay phải đâm trúng lòng bàn tay trái bà G. Hậu quả làm cho lòng bàn tay trái bà G bị rách ra chảy máu. Công an phường đã xác minh làm rõ hành vi của S, đề nghị bà G đi khám nghiệm thương tích để làm căn cứ giải quyết nhưng do thương tích nhẹ nên bà G không đi khám và có đơn từ chối giám định thương tích. Ngày 03/7/2018, S bị Công an phường Đ N lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xâm hại sức khỏe thành viên trong gia đình*” bằng hình thức phạt tiền là 1.750.000đ theo quy định tại điểm a khoản 2, Điều 49, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

+ **Vụ thứ ba:** Tối ngày 17/7/2018, S có bảo mẹ là bà Phạm T G đi mua cho S quyển truyện về để đọc. Do mới đi làm về bà G còn mệt nên chưa đi mua được, S liền chửi bà G: “*Địt mẹ con G, mày đi mua không, không đi thì tao đuổi nốt ra khỏi nhà*”. Vừa chửi xong, S liền lấy một con dao bằng kim loại dài 23cm, dùng tay trái túm tóc bà G, tay phải cầm dao cắt tóc bà G. Công an phường đã xác minh làm rõ hành vi của S. Ngày 18/7/2018, S bị Công an phường Đ N lập biên bản vi phạm hành chính đồng thời đề nghị Chủ tịch UBND phường Đ N lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa S vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Tại phiên họp:

+ Đại diện Công an thị xã T S vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm T S vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

+ Phạm T S thành khẩn khai nhận toàn bộ sai phạm của bản thân như đã nêu.

+ Sau khi đánh giá việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính của UBND phường Đ N và của Công an thị xã T S là đảm bảo đúng trình tự theo quy định của pháp luật. Việc thụ lý hồ sơ xem xét việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc của Tòa án nhân dân thị xã T S là đúng thẩm quyền, đúng trình tự luật định. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S đề nghị Tòa án ra quyết định đưa Phạm T S vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe ý kiến về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính, những sai phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị đề nghị; ý kiến đánh giá việc tuân theo pháp luật trong việc lập hồ sơ và quá trình thụ lý, xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Phạm T S của đại diện VKSND thị xã T S.

XÉT THẤY:

Việc lập hồ sơ của UBND phường Đ N và Công an thị xã T S đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm T S vào cơ sở giáo dục bắt buộc là đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 6; Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét nhân thân và những sai phạm của Phạm T S thì thấy: S là đối tượng nghiện ma túy, do không xin được tiền mẹ của mình là bà Phạm T G để phục vụ cho mục đích cá nhân nên S đã thường xuyên có những lời lẽ, hành vi xâm hại sức khỏe đối với bà G. Do thương tích nhẹ nên bà G không đi khám và có đơn từ chối giám định thương tích. S đã được chính quyền địa phương và gia đình giáo dục cảm hóa song bản thân không chịu tu dưỡng, rèn luyện thay đổi mà vẫn thường xuyên tái phạm.

Ngày 20/3/2018, S bị Chủ tịch UBND phường Đ N ra Quyết định số 17/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng,

kể từ ngày 26/3/2018 đến ngày 26/6/2018. Đáng lẽ ra S phải ý thức được trách nhiệm bản thân, tu dưỡng, rèn luyện trở thành người tốt biết giúp đỡ gia đình và có ích cho xã hội. Song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác và các chuẩn mực đạo đức về đạo làm con trong gia đình, trong khoảng thời gian từ ngày 26/6/2018 đến ngày 17/07/2018, S đã liên tục thực hiện 03 hành vi xâm hại sức khỏe thành viên trong gia đình, cụ thể chính là mẹ của mình. Hành vi liên tục vi phạm hành chính của S thực hiện là nhiều lần, tái phạm và đã bị chính quyền địa phương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Với những vi phạm của Phạm T S như đã nêu trên, mặc dù chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng S đã *“Vi phạm hành chính nhiều lần”* và là nguyên nhân làm mất trật tự xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân được luật pháp bảo vệ, đi ngược lại với truyền thống văn hóa tốt đẹp và cách cư xử của các thành viên trong mỗi gia đình Việt Nam hiện nay. Mà hành vi của S còn gây mất trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu và bất bình trong quần chúng nhân dân nơi cư trú. Do vậy, xét thấy UBND phường Đ N và Công an thị xã T S tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm T S vào cơ sở giáo dục bắt buộc là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Tuy nhiên khi quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm T S vào cơ sở giáo dục bắt buộc cũng cần xem xét là sau khi vi phạm, S đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi do vậy cần giảm một phần thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính như đề nghị của Công an thị xã T S đối với S là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 93; khoản 1 Điều 94; khoản 2 Điều 105; Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 22, 29, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 09/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về *“Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân”*.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với **Phạm Trường S**, sinh năm 1992; Trú tại: Khu phố H Q V, phường Đ N, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 20 (*hai mươi*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng bị tạm giữ để đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án (trường hợp ốm đau, thiên tai, dịch họa hoặc trở ngại khách quan khác mà người khiếu nại không thực hiện được quyền khiếu nại theo đúng thời hạn thì thời gian trở ngại khách quan không tính vào thời hạn khiếu nại).

4. Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 3 ngày làm việc, kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Công an thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh và cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà tại Gia Khánh, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành quyết định này./..

Nơi nhận:

- VKSND thị xã T S;
- Công an thị xã T S;
- UBND phường Đ N;
- Cơ sở giáo dục Thanh Hà, Vĩnh Phúc;
- Phạm Trường S;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T S
Thẩm phán - Chủ trì phiên họp

Ngô Xuân Hà